ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH THANH

(Dự thảo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Thanh, ngày tháng năm 2026

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ
MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	**Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật**	**Mức độ đạt chuẩn theo quy định**	**Kết quả thực hiện**	**Kết quả tự đánh giá**	**Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật**	**Chữ ký của công chức phụ trách**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Tiêu chí 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật	100%	100%	100%	ĐANG TRONG THỜI GIAN XÂY DỰNG NQ: Quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản. quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Thanh. - Tờ trình số 104/TTr-VP ngày 28/8/2026 của UBND xã Vĩnh Thanh về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã quy định mức khoán chi trong	Đang thực hiện

					công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh. - Quyết định số 102/QĐ-VP ngày 19/9/2026 của Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc kiện toàn Tổ soạn thảo Nghị quyết quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Thanh. - Công văn số 1508/UBND ngày 16/9/2026 về góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị quyết HĐND xã quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; - Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc hực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2026; - Báo cáo số 124/BC-VP ngày 22/10/2026 của Văn phòng HĐND-UBND xã Vĩnh Thanh về tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Thanh.	
Chỉ tiêu 2	***Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân	100%	100%	100%	- Công văn số 119/UBND-VP ngày 09/10/2026 về việc xin góp ý dự thảo Nghị	

	dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100*				quyết quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện tự kiểm tra theo quy định trong năm đánh giá) x 100*	100%	100%	100%	Chưa có văn bản để kiểm tra theo Khoản 2, Điều 12, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	
Tiêu chí 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**	**Đạt 07/07 nội dung**	**Đạt 07/07 nội dung**	**Đạt 07/07 nội dung**		
Chỉ tiêu 1	***Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin***	*Đạt 02/02 nội dung*	*Đạt 02/02 nội dung*	*Đạt 02/02 nội dung*		

	công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin					
	1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	100%	100%	100%	- Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 16/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Vĩnh Thanh; - Thông báo số 105/TB-UBND ngày 21/9/2026 về việc Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh; - Thông báo số 113/TB-UBND ngày 08/10/2026 về Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực tiếp cận thông tin thẩm quyền giải quyết trên địa bàn xã Vĩnh Thanh;	
	2. Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin	100%	100%	100%	Đăng tải và niêm yết tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	
Chỉ tiêu 2	***Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định/Tổng số Nghị*	100%	100%	100%	Đang chờ HĐND -UBND ký văn bản quy phạm pháp luật của HĐND-UBND để công khai.	

	quyết của Hội đồng nhân dân được thông qua và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện công khai theo quy định trong năm đánh giá) x 100					
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp trong năm đánh giá) x 100* (Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được xác định là đạt chỉ tiêu này)	Đạt 100%	100%	100%	Không có yêu cầu cung cấp thông tin theo mẫu quy định tại Luật Tiếp cận thông tin	
Chỉ tiêu 4	***Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	100%	100%	100%	- Kế hoạch số 15a/KH-UBND ngày 17/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc thực hiện công tác Phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Thanh; - kế hoạch số 16/KH-UBND, ngày 21/01/2026 về việc triển khai đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục trong cán bộ công chức,viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn trên địa bàn xã Vĩnh Thanh.	

					- Kế hoạch số 28a/KH-HĐPH ngày 27/02/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã Vĩnh Thanh năm 2026. - Kế hoạch số 85/KH-UBND, ngày 02/6/2026 về việc triển khai đề án phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn xã Vĩnh Thanh. - QĐ số 1016/QĐ-UBND, ngày 10/9/2026 về việc cũng cố kiện toàn hội đồng phổ biến giáo dục, pháp luật. - Kế hoạch số 193/KH-UBND, ngày 06/10/2026 về việc triển khai thi hành luật phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã Vĩnh Thanh.	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong Kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	100%	100%	100%	- Báo cáo số 635/BC-UBND, ngày 28/8/2026 - Báo cáo số 692/BC-UBND, ngày 21/9/2026 về kết quả rà soát tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	
Chỉ tiêu 5	***Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		

	Ủy ban nhân dân cấp xã thực **hiện ít nhất 02** (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây: - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; - Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang thông tin điện tử); - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube...); - Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…; - Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại;	Có từ 02 hoạt động trở lên	02/02	100%	- Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc thành lập Trang thông tin điện tử xã Vĩnh Thanh . Địa chỉ “htttps://vinhthanh.camau.gov.vn” - Nhóm Zalo PBGDPL xã và các Ấp. - danh sách tập huấn chuyển đổi số, phổ biến giáo dục pháp luật -	

	- Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn.					
Chỉ tiêu 6	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 03/03 nội dung***	***Đạt 03/03 nội dung***	***Đạt 03/03 nội dung***		
	1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành	**Có phân công công chức chuyên trách**	**Đạt**	- Thông báo số 102/TB-VP ngày 11/9/2026 của Văn phòng HĐND – UBND xã về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức và nhân viên văn phòng HĐND và UBND xã.	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện/Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong Kế hoạch) x 100*	Đạt 100%	Đạt 100%	Đạt 100%	- Tạo điều kiện cho công chức Tư pháp và các tuyên truyền viên tham gia tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ tuyên truyền pháp luật, phổ biến các Luật mới năm 2026.	
	3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn cấp xã) x 100*	Đạt từ 90% trở lên	Đạt 100%	Đạt 100%	- Văn bản số: 747 /UBND-VHXH ngày 20/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc triển khai các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tuyên truyền viên cơ sở; - Công văn 1058-UBND, ngày 07/7/2026 về việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên.	

					- danh sách tuyên truyền viên Giấy mời số 210/GM-UBND, ngày 21/9/2026 về việc tổ chức hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật.	
Chỉ tiêu 7	***Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý***	***Đạt 03/03 nội dung***	***Đạt 03/03 nội dung***	***Đạt 03/03 nội dung***		
	1. Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.	Đạt 100%	Đạt 100%	Đạt 100%	- Kế hoạch số 137a/KH-UBND ngày 24/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc Truyền thông về trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Vĩnh Thanh năm 2026;	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	Đạt 100%	Đạt 100%	Đạt 100%	- Công văn số 523/UBND,ngày 16/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh yêu cầu cung cấp thông tin người được trợ giúp pháp lý trên địa bàn năm 2026; - Công văn số 09/CN1 của Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau yêu cầu cung cấp thông tin người được trợ giúp pháp lý trên địa bàn Vĩnh Thanh năm 2026. *(Đính kèm danh sách)* - Công văn số 699/UBND, ngày 14/5/2026 về việc tổ chức truyền thông về trợ giúp pháp lý tại ấp Tường Tháng A, xã Vĩnh Thanh.	
	3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử)	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	Có chuyên mục	Đạt	- Quyết định số 1272/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc thành lập Trang thông tin điện tử xã Vĩnh Thanh; -Địachỉ “htttps://vinhthanh.camau.gov.vn”	
Tiêu chí 3	**Hoà giải ở cơ sở**					

Chỉ tiêu 1	***Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Tỷ lệ tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn đáp ứng yêu cầu về số lượng, thành phần theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hoà giải phải thành lập, kiện toàn trên địa bàn cấp xã) x 100*	Đạt 100%	Đạt 100%	Đạt 100%	QĐ số 399/QĐ-UBND, ngày 14/8/2025 về việc thành lập tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Thanh. QĐ số:709/QĐ-UBND, ngày 01/7/2026 về việc kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Thanh	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số hoà giải viên phải thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trên địa bàn cấp xã) x 100*	Đạt 100%	Đạt 100%	Đạt 100%		
Chỉ tiêu 2	***Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã tiếp nhận trên địa bàn cấp xã) x 100*	Đạt 100%	Đạt 100%	Đạt 100%	QĐ số 399/QĐ-UBND, ngày 14/8/2025 về việc thành lập tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Thanh. QĐ số:709/QĐ-UBND, ngày 01/7/2026 về việc kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Vĩnh Thanh	

					- KH số 47/KH-UBND, ngày 25/3/2026 về việc triển khai thực hiện mô hình "tổ hòa giải ở cơ sở 5 tốt" trên địa bàn xã Vĩnh Thanh.	
	2. Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải ở cơ sở được hoà giải thành *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định) x 100*	Đạt từ 85% trở lên	**76/86**	Đạt 88%	**- Báo cáo năm trên hệ Offic và báo cáo năm 2026**	
Chỉ tiêu 3	***Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ tổ hoà giải thực hiện **ít nhất 02** (hai) hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở sau đây: - Huy động **ít nhất 01** (một) trong các đội ngũ sau đây tham gia **làm hòa giải viên ở cơ sở**: Luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên, người đã hoặc đang công tác trong lĩnh vực pháp luật. - Huy động **ít nhất 01** (một) trong các đội ngũ nêu trên hỗ trợ pháp lý hoặc tư vấn cho tổ hoà giải để giải quyết vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở.	Đạt từ 80% tổ hòa giải trở lên	Đạt 100%	Đạt 100%	**- Mỗi tổ hòa giải ở ấp đều có cơ cấu có 1 Lực lượng An ninh cơ sở và 01 lực lượng tuyên truyền viên;** Phối hợp Hội Luật gia tỉnh Cà Mau tổ chức Tập huấn Luật tiếp cận thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và Luật thực hiện dân chủ ở cở sở cho các đối tượng hòa giải viên, tuyên truyền viên (có 95 đối tượng tham gia)	

	- Huy động **ít nhất 01** (một) trong các đội ngũ nêu trên tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho hoà giải viên. - Các hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức khác trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở. *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*					
Chỉ tiêu 4	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 04/04 nội dung***	***Đạt 04/04 nội dung***	***Đạt 04/04 nội dung***		
	1. Uỷ ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã				- Quyết định phân công nhiệm vụ. - Thông báo số 102/TB-VP ngày 11/9/2026 của Văn phòng HĐND- UBND xã về việc phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức và nhân viên văn phòng HĐND và UBND xã	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở	≥ 90%	90%	90%	- Danh sách tập huấn, cấp tài liệu tập huấn	
	3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định	100%	100%	100%	- Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân	

					xã Vĩnh Thanh về việc phân bổ dự toán cho ngân sách nhà nước năm 2026; - Có danh sách cấp tiền kèm theo	
	4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định	100%	100%	100%	- Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc giao bổ sung dự toán năm 2026 cho Văn phòng Đảng ủy hỗ trợ kinh phí tham gia hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp tỉnh 2026; - Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc giao bổ sung dự toán năm 2026 cho Văn phòng HĐND-UBND xã Vĩnh thanh hỗ trợ kinh phí tiếp công dân tại UBND xã và hoạt động hòa giải ở cơ sở năm 2026;	
Kết quả chung (5)						